TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST- HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Hoàng Thị B** - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ A phường B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Anh Trương Hoàng H** - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ C phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị B - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ A phường B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Anh Trương Hoàng H - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ C phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị B và anh Trương Hoàng H.

- Về việc nuôi con chung: Khi ly hôn hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận: Chị Hoàng Thị B sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trương Hoàng Tuấn A – sinh ngày 28/9/2006 (Giới tính: Nam) cho đến khi con chung thành niên. Các bên không đặt ra vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị B và anh Trương Hoàng H mỗi người phải nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí sơ thẩm dân sự để sung công quỹ nhà nước. Nhưng chị Hoàng Thị B đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Thị B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0000274 ngày 24/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Chị Hoàng Thị B đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm và còn được hoàn lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh;
-VKSND TPCB;
-THADS TPCB;
-UBND phường B, TP Cao Bằng;
-Lưu HS.

Lê Na